

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900219747 do Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28 tháng 04 năm 2016)

- Số 127, Đường Trần Quang Khải, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn
- Điện thoại: 0205.3811605
- Fax: 0205.3812930
- Website: <http://quanlyxaydunggiaothonglangson.com/>
- Email: ctyqlxdgtls@gmail.com

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Số điện thoại: 0205.3.811.605

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ.....	3
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	7
4. Danh sách cổ đông	13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	14
6. Hoạt động kinh doanh	14
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	15
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	16
9. Chính sách đối với người lao động	17
10. Chính sách cổ tức	18
11. Tình hình tài chính	18
12. Tài sản	21
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	23
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	25
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	25
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	25
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	26
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	26
2. Ban kiểm soát	33
3. Ban Giám đốc	38
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	41
III. PHỤ LỤC.....	41

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

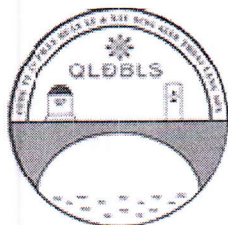
Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/08/2017.....	13
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/08/2017.....	13
Bảng 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	15
Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 01/08/2017	17
Bảng 5: Mức lương bình quân của người lao động.....	18
Bảng 6: Số dư các khoản còn phải nộp Nhà nước	19
Bảng 7: Số dư các quỹ của Công ty	19
Bảng 8: Các khoản phải thu của công ty.....	20
Bảng 9: Các khoản phải trả công ty	20
Bảng 10: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu	21
Bảng 11: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016	21
Bảng 12: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính của công ty	23
Bảng 13: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty	26
Bảng 14: Danh sách thành viên Ban kiểm soát.....	33
Bảng 15: Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	38

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

- Tên công ty bằng Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN
- Tên công ty bằng Tiếng Anh: LANG SON ROAD MANEGEMENT AND CONTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- Trụ sở chính: Số 127, Đường Trần Quang Khải, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn
- Vốn điều lệ theo ĐKDN: 12.074.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 12.074.000.000 đồng
- Logo:



- Điện thoại: 0205.3811605
- Fax: 0205.3812930
- Website: <http://quanlyxaydunggiaothonglangson.com/>
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: 31/08/2017 theo Quyết định số 5893/UBCK-GSĐC ngày 31 tháng 08 năm 2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900219747 do Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28 tháng 04 năm 2016.
- Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu:
 - Đầu tư, xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, điện, thủy điện;
 - Duy tu, quản lý, bảo trì cơ sở hạ tầng đường bộ, tổ chức thu phí đường bộ;
 - Khai thác, sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng, Sản xuất bê tông đúc sẵn, bê tông nhựa;
 - Sửa chữa xe máy, thiết bị thi công;
 - Gia công cầu thép và các sản phẩm cơ khí;
 - Kinh doanh vận tải bằng đường bộ.

1.2. Giới thiệu về cổ phiếu của công ty

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
 - Mã chứng khoán: QLD
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Tổng số cổ phần của công ty: 1.207.400 cổ phần
 - Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch: không
 - Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Công ty thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 31/08/2017, số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty

1.3. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty:

Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn, tiền thân là Đoàn Quản lý đường bộ Lạng Sơn được thành lập năm 1962. Đoàn Quản lý đường bộ là một bộ phận của Ty Giao thông Công chính, nay là Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn.

Giai đoạn từ tháng 4/1962 -1975: Nhiệm vụ của Đoàn Quản lý đường bộ lúc này là phối hợp với lực lượng thanh niên xung phong, với các đơn vị trong ngành và nhân dân địa phương: Đảm bảo giao thông, phục vụ chiến đấu, với khẩu hiệu "Địch phá, ta sửa, ta đi". Kết quả là đã làm nhiều đường ngầm, đường tránh, đường phụ, cầu phao, bến phà đã được xây dựng bằng đúng vật liệu địa phương như: Tre, gỗ, luồng... Những công trình trọng điểm như: Ngầm Góc Hồng (Hữu Lũng); ngầm Thác Trà (thị xã Lạng Sơn), phà Pò Lợi, ngầm Pò Lợi (Lộc Bình); cầu phao, cầu phà Mẹt (Hữu Lũng); cầu Phao (Tu Đoàn); phà Bản Trại (Tràng Định); cầu cáp + phà Kỳ Lừa...

Giai đoạn từ 1976-1985: Sau khi chiến tranh, các đơn vị của Đoàn quản lý đường bộ được ngành Giao thông vận tải Lạng Sơn giao nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị trong ngành. Tập trung khắc phục lại hệ thống cầu, cống, đường sá ở 2 tuyến QL. 4A và QL.4B cũng như các tuyến đường Địa phương của 5 huyện biên giới và Thị xã Lạng Sơn (nay là thành phố Lạng Sơn).

Đoàn Quản lý đường bộ đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo trì đường bộ, thực hiện tốt công tác sửa chữa tập trung, sửa chữa vừa. Đặc biệt là quản lý hệ thống cầu Kỳ Lừa, cầu Trần Văn Mịch, cầu Trần Na Sầm, cầu Trần Pò Lợi và một số cầu dầm I mặt bê tông lắp ghép trên tuyến QL4A, QL4B để phục vụ phát triển kinh tế văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Giai đoạn từ 1986-9/2002: Đoạn có chức năng nhiệm vụ: Công tác quản lý và duy tu bảo dưỡng thường xuyên, xây dựng các công trình giao thông nhỏ và vừa, đảm bảo giao thông mọi tình huống, đảm bảo giao thông mọi tình huống. Cơ sở hạ tầng được giao quản lý: 406Km đường Quốc lộ, 215Km đường địa phương, Quản lý các thiết bị phòng hộ ATGT bao gồm: 20.000 cọc tiêu, 947 biển báo các loại, 412 cột Km, 166m dài hộ lan, 114 kè với tổng chiều dài 4.100m. Hoạt động sản xuất của đơn vị đã được phát triển, nâng tổng giá trị bình quân những năm 1986 từ 2,8 tỷ lên 6,2 tỷ. Năm 1998 đến năm 2003 đạt 8,9 tỷ đồng nhiều tập thể cá nhân được khen thưởng.

Giai đoạn từ tháng 10/2002 đến tháng 3/2009: chuyển đổi từ Đoạn Quản lý đường bộ thành Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn. Nhiệm vụ chủ yếu của Công ty lúc này: Quản lý nhà nước về các Công trình giao thông cầu, đường bộ. Bảo vệ hành lang đường bộ và các tuyến được bộ giao thông vận tải uỷ thác và các tuyến giao thông tỉnh lộ được UBND tỉnh Lạng Sơn giao, bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ được giao, sửa chữa vừa và nhỏ các công trình giao thông, đảm bảo giao thông trên tuyến được giao.

Giai đoạn từ tháng 4/2009 đến nay:

Thực hiện theo QĐ số 2436/QĐ-UBND ngày 12/11/2008 của UBND tỉnh Lạng Sơn, Công ty QL & SCĐB Lạng Sơn tiến hành cổ phần hoá Công ty theo phương án nhà nước chiếm 51% cổ phần chi phối. Ngày 10/4/2009 Công ty chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 12.074.000.000 đồng, nhà nước chiếm giữ số vốn trên 73,33 % vốn điều lệ trong toàn Công ty. Công ty được cấp Giấy Chứng nhận ĐKDN số 4900219747 do Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 10 tháng 04 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 28 tháng 04 năm 2016 với số vốn điều lệ là 12.074.000.000 đồng.

Nhiệm vụ chủ yếu vẫn là do nhà nước giao quản lý và bảo trì đường bộ và ĐBGT trong mọi tình huống. Ngoài ra Công ty đăng ký mở rộng ngành nghề kinh doanh để tăng cường sự cạnh tranh trong lĩnh vực SXKD và hỗ trợ cho nhiệm vụ công ích trong quản lý, sửa chữa cầu đường, ĐBGT trên các tuyến được giao.

Công ty được giao quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường Trung ương và Địa phương là 30 tuyến với tổng chiều dài 1003 Km. Trong đó gồm: 397,5 Km đường Quốc lộ và 605,5 Km đường Tỉnh lộ; 182 cầu với 5.516 md; 258 kè với 7.870md; trên 2.490 biển báo và 47.563 md hộ lan các loại...

Ngày 22/09/2017, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 182/2017/GCNCP-VSD.

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 12.074.000.000 đồng và chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

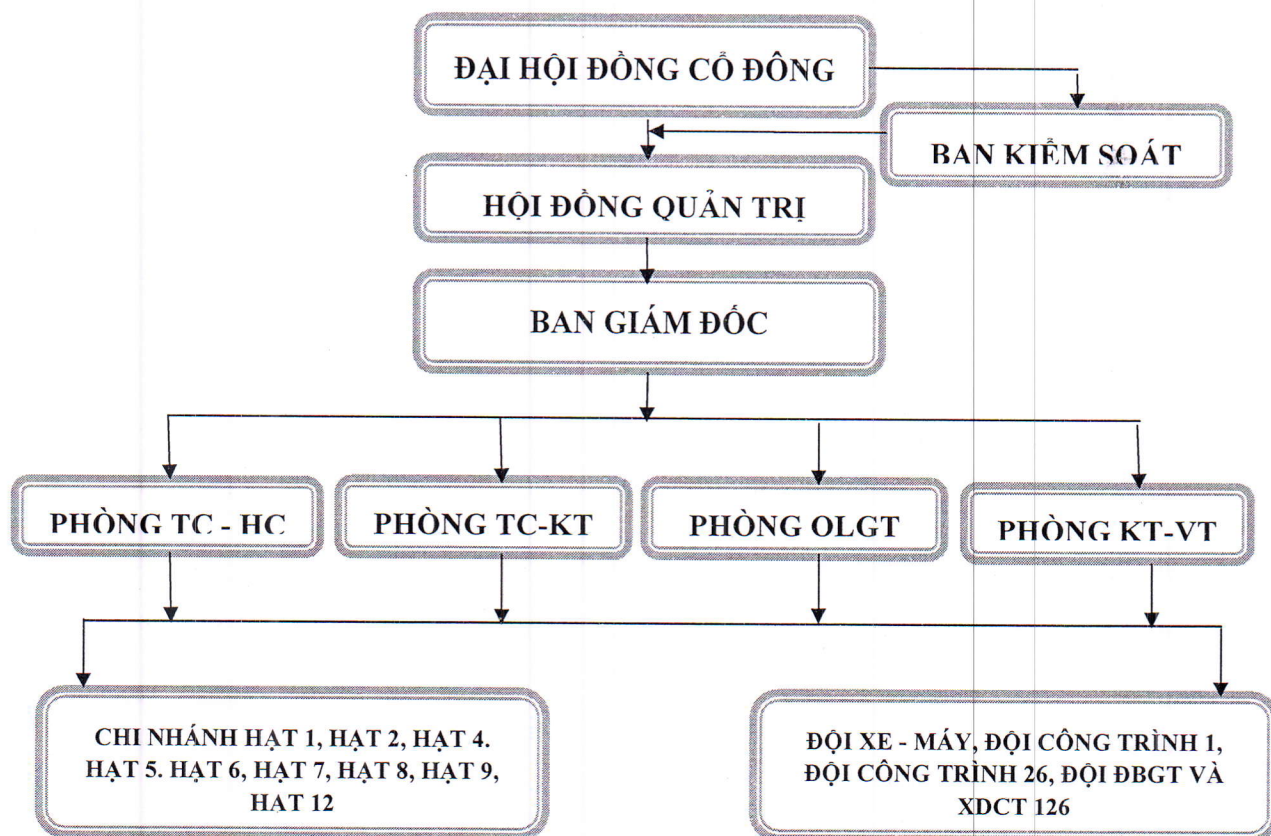
Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông;**
- **Hội đồng quản trị;**
- **Ban kiểm soát công ty;**
- **Ban Giám đốc;**
- **Khối Phòng nghiệp vụ:**
 - + Phòng Tổ chức - Hành chính.
 - + Phòng Kế toán – Tài chính
 - + Phòng Quản lý giao thông.
 - + Phòng Kế hoạch Kỹ thuật - Vật tư.
- **Bộ phận sản xuất, kinh doanh**
 - + Chi nhánh Hạt 1, Hạt 2, Hạt 4, Hạt 5, Hạt 6, Hạt 7, Hạt 8, Hạt 9, Hạt 12
 - + Đội xe - máy, Đội Công trình 1, Đội Công trình 26, Đội Đường bộ giao thông và Xây dựng công trình 126.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

- ❖ **Đại hội đồng cổ đông:** Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo.
- ❖ **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác.
- ❖ **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- ❖ **Ban Giám Đốc:** điều hành mọi hoạt động sản xuấtkinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Các Phòng ban nghiệp vụ, Bộ phận sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ **Phòng Tổ chức - Hành chính**

Chức năng

- Tổng hợp và tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc công ty và tổ chức thực hiện các việc trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, bảo vệ quân sự theo luật và quy chế công ty. Thu thập, xử lý thông tin và chọn lọc thông tin cung cấp cho lãnh đạo từ đó đề xuất phương án cho lãnh đạo lựa chọn và quyết định.
- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế công ty.
- Làm đầu mối liên lạc cho mọi thông tin của Chủ tịch Hội đồng quản trị, giám đốc công ty

Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện công tác hành chính quản trị trong công ty gồm: Công tác văn phòng; văn thư, lưu trữ; quản lý con dấu, lưu giữ tài liệu, kỷ vật; quản lý tài sản, trang thiết bị; bảo vệ bảo đảm an toàn cơ quan; xây dựng cơ quan an toàn văn hoá; tuyên truyền phổ biến pháp luật; vệ sinh các khu vực chung, các phòng Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc; tổ chức thực hiện công tác khánh tiết hội họp; quản lý phương tiện và phân công lái xe phục vụ công tác và sản xuất;
- Thực hiện các công tác liên quan đến tổ chức và nhân sự; quản lý và thực hiện đào tạo và tuyển dụng cán bộ; quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ cán bộ trong suốt quá trình hoạt

động;

- Quản lý, theo dõi và thực hiện công tác liên quan chế độ chính sách đối với CBCNV như: diễn biến lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo hiểm con người, khám sức khỏe định kỳ, công tác AT-VSLĐ
- Theodõi, thực hiện mua sắm thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác hành chính, quản trị của công ty (Không bao gồm vật tư, máy móc phục vụ sản xuất)
- Theo dõi, tham mưu về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của Công ty theo quy định của Đảng và Nhà nước;
- Là đầu mối phục trách và theo dõi công tác lương, thi đua khen thưởng trong công ty, lập hồ sơ đề xuất khen thưởng, kỷ luật CBCNV;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác có tính đột xuất theo lệnh của Chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc công ty.

❖ **Phòng Tài chính - Kế toán**

Chức năng

- Tham mưu cho Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty về công tác Tài chính - Kế toán.
- Phân tích tài chính, số liệu kế toán để cung cấp cho Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty có những quyết định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hiệu quả kinh doanh và tăng lợi nhuận;
- Đề xuất các biện pháp huy động vốn cho sản xuất kinh doanh; quản lý sử dụng vốn có hiệu quả, bảo đảm nhu cầu vốn kinh doanh và bảo toàn được vốn;
- Giám sát tài chính trong toàn Công ty;
- Lập báo cáo tài chính cung cấp cho cổ đông, các nhà đầu tư, nhà nước theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế toán quản trị trong doanh nghiệp phục vụ việc điều hành, kiểm tra và ra các quyết định kinh tế - tài chính của Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

Nhiệm vụ

- Quản lý nguồn vốn ổn định cho hoạt động và phát triển Công ty, đáp ứng nhu cầu mua vật tư, dịch vụ và trả lương cho người lao động;
- Việc huy động vốn phải có hiệu quả, chi phí vay thấp nhất: Vay ngân hàng, cá nhân phù hợp với nhu cầu kinh doanh và phải đảm bảo sinh lời, hoàn trả được vốn;
- Tổ chức phân tích hiệu quả dự án đầu tư chiều sâu để đề xuất, kiến nghị Lãnh đạo Công ty có quyết sách đầu tư hợp lý, đúng hướng;
- Tổ chức phân tích tài chính, phân tích hoạt động kinh tế cho việc lập kế hoạch tài chính dài hạn, ngắn hạn của Công ty;
- Tổ chức công tác hạch toán kế toán toàn Công ty;

- Thu thập, xử lý thông tin kế toán theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam;
- Hướng dẫn cá nhân, phòng Chi nhánh trực thuộc việc nhận, lập, luân chuyển, quản lý, lưu trữ chứng từ kế toán; Lập đầy đủ sổ sách kế toán; Lập báo cáo tài chính để gửi đúng thời hạn theo quy định;
- Kiểm tra, giám sát các khoản thu - chi tài chính; các nghĩa vụ thu, nộp, thanh toán nợ; kiểm tra quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính - kế toán; Báo cáo kịp thời và đề xuất biện pháp xử lý các hành vi vi phạm chế độ tài chính - kế toán trong đơn vị cho Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các cơ quan quản lý doanh nghiệp (HĐQT, cơ quan cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, cơ quan tài chính nhà nước...);
- Tính toán, trích nộp đầy đủ các khoản nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước;
- Bảo quản, lưu trữ, giữ gìn số liệu, tài liệu kế toán theo quy định;
- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán cho nhân viên kế toán và nhân viên trong Công ty có liên quan đến thực hiện chế độ tài chính - kế toán;
- Chủ trì tổ chức việc kiểm kê tài sản hàng năm;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác có tính đột xuất theo lệnh của Chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc công ty.

❖ **Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật – Vật tư**

Chức năng

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty về các nội dung: Về triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến công tác kế hoạch sản xuất, lĩnh vực khoa học kỹ thuật, chất lượng sản phẩm. Tham gia đề xuất xây dựng các mô hình, các ngành nghề sản xuất kinh doanh theo đăng ký kinh doanh của công ty theo từng giai đoạn.
- Tham mưu xây dựng phương án mở rộng các ngành nghề kinh doanh khác theo lộ trình mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham mưu công tác quản lý phương tiện máy móc thiết bị phục vụ khai thác khoáng sản và phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, theo dõi, đề xuất các phương án quản lý và vận hành máy móc thiết bị tại các đơn vị sản xuất

Nhiệm vụ

Về công tác quản lý kế hoạch

- Đề xuất và lập kế hoạch tháng, năm và dài hạn về kế hoạch sản xuất, đổi mới công nghệ, đầu tư thiết bị máy móc, kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ
- Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện KHSX, điều chỉnh tiến độ sản xuất phù hợp với mục tiêu trong từng thời kỳ.
- Theo dõi, quản lý hợp đồng, dự thảo các hợp đồng kinh tế, các quyết định giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đối với các lĩnh vực xử lý điểm đen, các dự án xây lắp khác khi được giao, kịp thời điều chỉnh hợp đồng trong quá trình thực hiện;

- Tham gia nghiệm thu thanh lý hợp đồng kinh tế (có phối hợp với các phòng chức năng) trình lãnh đạo;
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất của các đơn vị đảm bảo khối lượng, kỹ thuật, chất lượng và tiến độ theo quyết định Công ty giao;
- Chủ trì phối hợp với các bộ phận thực hiện công tác lập hồ sơ đấu thầu; lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp theo quyết định của Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc giao.
- Lập kế hoạch chuẩn bị mua vật tư, trang thiết bị, dụng cụ, sửa chữa nâng cấp máy móc thiết bị để thường xuyên đáp ứng yêu cầu sản xuất. Theo dõi xuất, nhập vật tư sản xuất. Quản lý, thực hiện cấp phát, thanh quyết toán nhiên liệu cho các phương tiện, thiết bị phục vụ sản xuất và xe công vụ phục vụ công tác;
- Là đầu mối trong việc tổ chức tiếp thị, mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm.
- Là thành viên các ban: Nghiệm thu thanh toán nội bộ, An toàn vệ sinh lao động, Phòng chống cháy nổ, Ban phòng chống lụt bão tìm kiếm cứu nạn, Hội đồng kiểm kê tài sản, Hội đồng thanh lý tài sản của Công ty..v.v..

Về quản lý kỹ thuật, chất lượng

- Nghiên cứu các quy trình, quy phạm, định mức, đơn giá XDCHB và nắm bắt kịp thời các thông tin tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để phổ biến áp dụng trong sản xuất, kiểm tra việc tuân thủ các quy trình quy phạm ở các bộ phận và đề xuất các phương án tối ưu trong sản xuất.
- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận sản xuất về tiến độ và chất lượng sản phẩm trong quá trình thực hiện .
- Phối hợp với các bộ phận sản xuất và phòng ban trong công ty thực hiện các mục tiêu đề ra

❖ **Phòng Quản lý giao thông**

Chức năng

- Tham mưu cho Chủ tịch hội đồng quản trị, ban Giám đốc Công ty các nội dung: Tổ chức công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ, quản lý hồ sơ các dữ liệu cầu đường bộ, các thiết bị phòng hộ trên đường được giao; Công tác ứng cứu đảm bảo giao thông; Lập các báo cáo định kỳ, các báo cáo đột xuất phục vụ công tác quản lý theo yêu cầu của Công ty

Nhiệm vụ

- Tiếp nhận, nghiên cứu hồ sơ hoàn công và tham gia nghiệm thu các công trình được bàn giao cho Công ty quản lý. Theo dõi và yêu cầu sửa chữa các phát sinh trong quá trình bảo hành để bàn giao chính thức đưa vào khai thác sử dụng cho các Chi nhánh Hạt;
- Tham gia bàn giao mặt bằng thi công công trình, quản lý và theo dõi các tài sản trên tuyến khi bàn giao cho các đơn vị thi công. Tiếp nhận hồ sơ hoàn công và tham gia nghiệm thu bàn giao công trình do các đơn vị thi công giao lại cho Công ty;

- Soạn thảo các hợp đồng kinh tế, các quyết định giao nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, lập kế hoạch tổng thể của công ty đối với các lĩnh vực Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ, đảm bảo giao thông khắc phục hậu quả lụt bão;
 - Đảm nhận thực hiện toàn bộ hồ sơ trong công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ hàng năm của Công ty, từ khâu lập cập nhật, tổng hợp số liệu hàng tháng, hàng quý, đột xuất khác trên các tuyến đường Trung ương, đường tỉnh để báo cáo Sở GTVT phục vụ công tác lập hồ sơ dự toán và thẩm định dự toán SCTX khi chủ đầu tư giao đặt hàng trước khi giao cho các Chi nhánh trực thuộc Công ty thực hiện.
 - Chủ trì công tác nghiệm thu hoàn thành, lập hồ sơ thanh toán với chủ đầu tư, với các Chi nhánh trực thuộc Công ty về công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ;
 - Quản lý giấy phép thi công đồng thời theo dõi việc chấp hành các quy định và các điều khoản theo giấy phép thi công trên đường khai thác. Tuyên truyền, vận động các tổ chức cá nhân thực hiện theo quy định trên lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ;
 - Chỉ đạo các Chi nhánh Hạt phối hợp với các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để bảo vệ, ngăn chặn và xử lý các vi phạm về trật tự an toàn hành lang đường bộ theo các quy định hiện hành.
 - Kiểm tra, chỉ đạo lực lượng tuần đường thực hiện nhiệm vụ theo các quy định hoạt động của lực lượng này, xây dựng chế độ làm việc, chế độ báo cáo cụ thể để thống nhất điều hành, kiểm tra giám sát từ cấp Chi nhánh Hạt đến cấp Phòng của Công ty và Sở GTVT;
 - Đôn đốc, giám sát các Chi nhánh trực thuộc Công ty triển khai thực hiện công tác Quản lý bảo dưỡng thường xuyên cầu đường bộ, công tác đảm bảo giao thông khắc phục hậu quả lụt bão đáp ứng đúng tiến độ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật theo tiêu chuẩn quy định, kịp thời đề xuất phương án khắc phục khi các Chi nhánh trực thuộc Công ty không đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.
 - Thường trực đảm bảo giao thông theo kế hoạch đảm bảo giao thông hàng năm của Công ty theo phương án thống nhất. Chủ trì tổng hợp, báo cáo, tham gia xác minh khối lượng thiệt hại do thiên tai, bão lụt gây ra trên các tuyến đường của Công ty quản lý với Chủ đầu tư, với các bên có liên quan, lập hồ sơ khắc phục hậu quả bão lũ tìm kiếm cứu nạn, đề xuất các giải pháp khắc phục để giao triển khai thực hiện ĐBGT theo bước 1. Kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện ĐBGT bước 1, thẩm định hồ sơ hoàn công để làm thủ tục thanh toán với chủ đầu tư và làm hồ sơ thanh toán nội bộ của Công ty. Theo dõi quá trình khai thác sau nghiệm thu đối với công tác này;
 - Nghiên cứu đề xuất các giải pháp thực hiện ĐBGT bước 2 trên các tuyến đường được giao quản lý;
 - Chủ trì đề xuất, cung cấp số liệu phục vụ công tác xây dựng kế hoạch sửa chữa thường xuyên, sửa chữa vừa, sửa chữa lớn, cải tạo điểm đen trên các tuyến đường Trung ương và địa phương từ nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn khác khi chủ đầu tư yêu cầu
- ❖ **Các Hạt: Hạt 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và các Đội: Đội công trình 1, Đội công trình 26, Đội công trình 126, Đội Xe – Máy:**

Các Chi nhánh Hạt quản lý đường bộ là đơn vị trực thuộc Công ty có chức năng nhiệm vụ chính yếu là hoạt động công ích, ngành nghề truyền thống. Quản lý, duy tu, sửa chữa cầu đường bộ, bảo vệ hành lang cầu đường bộ, xây dựng các công trình cầu đường bộ, sửa chữa vừa và nhỏ các công trình giao thông, đảm bảo giao thông trên các tuyến đường quản lý.

Ngoài ra được tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định tại Giấy phép đăng ký kinh doanh.

Chi nhánh Đội công trình là đơn vị có nhiệm vụ chủ yếu là sửa chữa vừa, sửa chữa lớn và XDCB tùy theo điều kiện thực tế có thể được giao thêm nhiệm vụ công ích, ngành nghề truyền thống.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.

✚ **Cơ cấu cổ đông**

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/08/2017

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	207	1.207.400	100%
1.1	Tổ chức	01	885.400	73,33%
1.2	Cá nhân	206	322.000	26,67%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00
2.1	Tổ chức	00	00	00
2.2	Cá nhân	00	00	00
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
Tổng Cộng		207	1.207.400	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn chốt ngày 31/08/2017)

✚ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% trở lên tại thời điểm 31/08/2017

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn	Đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	885.400	73,33%
Tổng Cộng			885.400	73,33%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn chốt ngày 31/08/2017)

ngày 31/08/2017)

✚ **Danh sách cổ đông sáng lập:**

Công ty không có cổ đông sáng lập.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.

5.1. Danh sách Công ty mẹ của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

5.2. Danh sách Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

5.3. Danh sách công ty liên kết

Không có

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm, dịch vụ chính:

✚ **Sản phẩm, dịch vụ chính của Công ty**

Đầu tư, Xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, nắm bắt các kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Công ty tham gia dự thầu một số công trình với các chủ đầu tư khác nhau, thực hiện thi công xây dựng các công trình giao thông đường bộ.

Duy tu, quản lý, bảo trì cơ sở hạ tầng đường bộ cụ thể như sau: Công ty thực hiện quản lý, bảo dưỡng thường xuyên 04 tuyến Quốc lộ, 14 tuyến đường Tỉnh, 17 tuyến đường huyện và 01 tuyến nội thị với tổng chiều dài là 945,5 km. Trong đó gồm: 333,5 km đường Quốc lộ, 406 km đường Tỉnh, 206 km đường huyện và nội bộ Tân Thanh theo hình thức ký hợp đồng đặt hàng và cung cấp dịch vụ công ích quản lý và bảo dưỡng thường xuyên với Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn và UBND huyện Tràng Định, huyện Văn Quan và Ban Quản lý khu Kinh tế Cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn. Đưa máy móc thiết bị để thực hiện công tác đào rãnh, bạt lè, đắp lè, sơn cột, biển báo hiệu đường bộ, sơn quét vôi cọc tiêu, cọc H, cột Km, vệ sinh, nạo vét, khơi thông các vị trí rãnh biên, rãnh xây ứ đọng đất, đá, rác thải sinh hoạt... trên tất cả các tuyến đường Quốc lộ, đường tỉnh. Thực hiện công tác tuần đường thường xuyên, liên tục trên tất cả các tuyến đường được giao quản lý nhằm phát hiện kịp thời các sự cố hư hỏng về đường.

✚ **Một số công trình đã hoàn thành của Công ty**

- Sửa chữa đột xuất đảm bảo an toàn giao thông dịp lễ 30/4 – 01/5 trên Quốc lộ 3B, 4B, 279 tỉnh Lạng Sơn;

- Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và cải tạo hệ thống thoát nước km60 – km72+300, Quốc lộ 1B, tỉnh Lạng Sơn;

- Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường km3-Km7, Km19-Km29, Quốc lộ 4B, tỉnh Lạng Sơn;

- Cải tạo điểm đen hay xảy ra tai nạn giao thông tại Km24+00, Quốc lộ 1B, tỉnh Lạng

Sơn;

✚ **Một số công tình đang thực hiện**

- Chính trang vỉa hè một số tuyến phố đô thị, thành phố Lạng Sơn.
- Đường bê tông xi măng từ Quốc lộ 3B đến UBND xã (cũ), xã Tân Yên (Gói 2), huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.
- Cải tạo điểm đen hay xảy ra TNGT tại Km0+900, Quốc lộ 1B, tỉnh Lạng Sơn.

6.2. Doanh thu

Cơ cấu Doanh thu thuần của Công ty

(ĐVT: Triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu thuần sửa chữa thường xuyên đường bộ	19.876	21.388
2	Doanh thu thuần xây lắp, sửa chữa vừa và nhỏ	14.923	33.532
3	Doanh thu thuần xây lắp, sửa chữa công trình bảo lũ	14.520	3.259
4	Doanh thu thuần hoạt động xây lắp khác	474	229
	Tổng Doanh thu	49.793	58.408

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm của năm 2016 so với năm 2015
1. Tổng giá trị tài sản	45.081	57.977	28,61%
2. Vốn chủ sở hữu	12.625	12.686	0,48%
3. Doanh thu thuần	49.793	58.408	17,3%
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	161	742	360,9%
5. Lợi nhuận khác	(10)	(294)	/
6. Lợi nhuận trước thuế	151	447	196,03%
7. Lợi nhuận sau thuế	113	220	94,69%
8. Giá trị sổ sách	10.456	10.507	0,49%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC kiểm toán năm 2016

Tại thời điểm ngày 31/12/2016, công nợ phải thu của ông Phạm Văn Thành trên sổ kế toán là: 138.338.729 VND. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, bổ sung chúng tôi không có đủ cơ sở đưa ra ý kiến về tính đúng đắn của khoản công nợ trên;

Tại thời điểm ngày 31/12/2016, số tiền phải thu về tiền lương ứng trước từ những năm trước cho Đội công trình số 1 còn tồn trên sổ kế toán là: 113.813.579 VND. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, bổ sung chúng tôi không có đủ cơ sở đưa ra ý kiến về tính đúng đắn của khoản phải thu này;

Tại thời điểm kiểm toán, chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận công nợ phải trả tại ngày 31/12/2016 nhưng chưa nhận được đầy đủ xác nhận. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế chúng tôi không có đủ cơ sở về tính đúng đắn của các khoản mục công nợ phải trả của công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại BCTC kiểm toán năm 2016

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Với ngành nghề chính là xây dựng và sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên, Công ty CP Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn là đơn vị uy tín hàng đầu được Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn tin tưởng giao cho quản lý hơn 1000km đường trên địa bàn tỉnh.

Hiện tại, Công ty ngày càng phấn đấu nâng cao chất lượng thi công, mở rộng khu vực địa bàn hoạt động, khẳng định, đưa Công ty trở thành một trong những Doanh nghiệp có danh tiếng trong ngành Giao thông, trở thành một trong những sự lựa chọn hàng đầu của các chủ đầu tư trong và ngoài tỉnh.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Với đặc thù về địa hình miền núi, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên tỉnh Lạng Sơn chưa mở rộng được mạng lưới giao thông một cách toàn diện, chất lượng đường xá cũng xuống cấp do đầu tư đã lâu. Nhận thấy tầm quan trọng của đầu tư về giao thông trong phát triển kinh tế của địa phương, tỉnh nhà đã có nhiều chủ trương, chính sách huy động nguồn vốn đầu tư vào phát triển cơ sở hạ tầng giao thông. Do vậy, trong thời gian sắp tới, ngành xây dựng và bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường giao thông sẽ là một ngành đầy triển vọng.

Với kinh nghiệm dày dặn và đội ngũ công nhân viên chất lượng, có kỹ thuật, có tay nghề Công ty CP Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn sẽ cố gắng đóng góp sức mình, giúp

ngành giao thông tỉnh nhà ngày càng hoàn thiện, đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty tại thời điểm 01/08/2017

Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 01/08/2017

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng số	244	100%
1. Phân theo trình độ lao động	244	100%
- Đại học và trên đại học	54	22,13%
- Cao đẳng	18	7,38%
- Trung cấp	32	13,11%
- Công nhân kỹ thuật	87	35,66%
- Lao động phổ thông	53	21,72%
2. Phân theo giới tính	244	100%
- Nam	150	61,48%
- Nữ	94	38,52%

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để

khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

❖ **Mức lương bình quân**

Bảng 5: Mức lương bình quân của người lao động

Nội dung	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Lao động bình quân (người)	290	300	270
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	4.013.000	4.766.000	4.800.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty sẽ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Tỷ lệ cổ tức chi trả (%/mệnh giá)	0,50%	-	0,74%
Hình thức chi trả	Bằng tiền	-	Bằng tiền

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

Ghi chú: Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn chưa chi trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông của Công ty.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

a) Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 05 – 50 năm
- Máy móc thiết bị: 05 – 25 năm
- Phương tiện vận tải: 05 – 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý: 03 – 10 năm

b) Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số

đư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

Bảng 6: Số dư các khoản còn phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Thuế giá trị gia tăng	1.984	1.193
Thuế thu nhập doanh nghiệp	38	228
Thuế thu nhập cá nhân	27	0,9
Tổng cộng	2.049	1.422

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

c) *Trích lập các Quỹ theo luật định*

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHĐCĐ quyết định.

Bảng 7: Số dư các quỹ của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ đầu tư phát triển	463	463
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	44	103
Tổng cộng	507	566

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

d) *Tổng dư nợ vay*

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.141	12.795
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	885	607
Tổng cộng	5.026	13.402

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

e) *Thanh toán các khoản nợ đến hạn:*

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

f) *Tình hình công nợ*

Tình hình các khoản Công nợ phải thu, phải trả của Công ty qua các năm như sau:

Bảng 8: Các khoản phải thu của công ty*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Phải thu ngắn hạn	30.750	41.267
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	25.659	36.164
Trả trước cho người bán	766	385
Các khoản phải thu khác	4.398	4.810
Dự phòng phải thu khó đòi	(90)	(108)
Tài sản thiếu chờ xử lý	17	17
Phải thu dài hạn	-	-
Tổng cộng	30.750	41.267

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

Bảng 9: Các khoản phải trả công ty*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Nợ ngắn hạn	31.572	44.684
Phải trả người bán ngắn hạn	10.296	17.019
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3	126
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	2.049	1.422
Phải trả cho người lao động	5.906	8.519
Chi phí phải trả ngắn hạn	794	862
Phải trả ngắn hạn khác	8.339	3.838
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	4.141	12.795
Quỹ khen thưởng phúc lợi	44	103
Nợ dài hạn	885	607
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	885	607
Tổng cộng	32.457	45.291

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

g) *Đầu tư tài chính ngắn hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đến thời điểm 31/12/2016

h) *Đầu tư tài chính dài hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn đến thời điểm 31/12/2016

12.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	<i>Lần</i>	1,17	1,11
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>TSLĐ - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>Lần</i>	1,02	0,99
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	<i>Lần</i>	72,00	78,12
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	<i>Lần</i>	257,09	357,01
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	<i>Lần</i>	9,04	9,85
+ Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	<i>Lần</i>	1,10	1,13
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	<i>%</i>	0,23%	0,38%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	<i>%</i>	0,89%	1,74%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	<i>%</i>	0,25%	0,43%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	<i>%</i>	0,32%	1,27%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

12. Tài sản

Bảng 11: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 31/12/2016

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá (triệu đồng)	GTCL (triệu đồng)	%GTCL/NG (%)
-----	----------	----------------------------	----------------------	-----------------

I	TSCĐ hữu hình	11.652	4.920	42,22
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	5.326	3.274	61,47
2	Máy móc, thiết bị	3.207	910	28,38
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.791	736	26,37
4	Thiết bị DCQL	328	-	-
II	TSCĐ vô hình	-	-	-
	Tổng cộng	11.652	4.920	42,22

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Hiện nay, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn đang sử dụng 04 khu đất, tổng diện tích 15.647,8 m² cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Toàn bộ diện tích đất của công ty được thuê đất của Nhà nước và trả tiền thuê đất hàng năm.

Bảng 12: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

TT	Địa điểm	Văn bản pháp lý	Diện tích(m2)	Hiện trạng sử dụng
1	Số 127, Trần Quang Khải, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn	Số CT00646 ngày 28/02/2011	3.723,30	Khu đất văn phòng làm việc Công ty
2	Thôn Hoàng Tân, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Số CT00650 ngày 28/02/2011; Số CT00651 ngày 28/02/2011; Số CT00649 ngày 28/02/2011	4.106,30	Khu đất nhà làm việc cho Chi nhánh Hạt, Đội Công trình, bãi tập kết vật liệu, khu nhà tập thể cán bộ, người lao động, bãi để máy móc, thiết bị, đường đi chung
3	Khu 2, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn	Số CT00647 ngày 28/02/2011	1.419,20	Khu đất Chi nhánh Hạt 2 (hạt 3 cũ)
4	Xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn		1.669,50	Khu đất nhà cung Thâm Mè, Hạt 5 (nhà VP)
5	Khu 7 Thị trấn Đình	Chưa có GCNQSDĐ	1.109,20	Khu đất Nhà văn phòng Chi

	Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn			nhánh Hạt 2 Đình Lập
6	Khu Bản Kho, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn	Số T00034 ngày 15/12/2005	276,6	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 4 Lộc Bình
7	Khu 5 Thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn	Chưa có GCNQSDĐ	311	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 6 Tràng Định
8	Phố Đức Tâm II, thị trấn Tu Đoàn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn	Chưa có GCNQSDĐ	771,6	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 7 Văn Quan
9	Thôn Cốc Rặc, xã Tô Hiệu, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	Số T00167 ngày 15/3/2004	730	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 8 Bình Gia
10	Tiểu khu Trần Phú, thị trấn Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Chưa có GCNQSDĐ	355,6	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 9 Bắc Sơn
11	Thôn Pác Khuông, xã Thiện Thuật, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	Chưa có GCNQSDĐ	491,5	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 8 Bình Gia (Hạt 10 cũ)
12	Thôn Trầm Pháng, xã Quang Lang, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Chưa có GCNQSDĐ	684	Khu đất nhà văn phòng Chi nhánh Hạt 12 Chi Lăng

(Nguồn: Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong 03 năm 2014-2016 và các năm trước cũng như định hướng phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 - 2018 với các chỉ tiêu như sau:

Bảng 13: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính của công ty

Chỉ tiêu	Thực	Năm 2017	Năm 2018
----------	------	----------	----------

	hiện năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ (triệu đồng)	12.074	12.074	-	12.074	-
Doanh thu thuần (triệu đồng)	58.408	55.000	-5,83%	58.000	5,4%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	220	96	-56,36%	110	14,5%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,38%	0,17	-	0,18	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	1,82%	0,77	-	0,89	-
Cổ tức (%)	0,74	0,32	-	0,42	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn (*))

(*) Số liệu trong bảng trên do Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Lạng Sơn cung cấp do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 chưa thông qua các chỉ tiêu trên.

Nguồn thu của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Lạng Sơn chủ yếu dựa vào hoạt động sửa chữa thường xuyên và hoạt động xây dựng:

✚ **Về nguồn thu từ sửa chữa thường xuyên:**

Hiện nay, Công ty đang thực hiện gói thầu sửa chữa thường xuyên các tuyến Quốc lộ với giá trị: 10.555.000.000 đồng. Gói thầu này kéo dài 03 năm và sẽ nghiệm thu vào cuối năm 2017. Đến năm 2018, Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu sửa chữa thường xuyên Quốc lộ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giá trị ước tính không dưới 15 tỷ đồng.

Ngoài ra, hàng năm Công ty được UBND tỉnh Lạng Sơn tin tưởng và giao khoán cho quản lý hơn 1000km đường tỉnh. Năm 2016, giá trị giao khoán đạt 10.236.000.000 đồng, năm 2017, giá trị giao khoán đạt 12.562.800.000 đồng. Năm 2018, Công ty tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng dịch vụ để UBND tỉnh tin tưởng giao khoán công việc cho Công ty.

Ngoài ra, công việc quản lý đường huyện cũng mang lại doanh thu đạt 3.421.000.000 đồng vào năm 2016 và 6.542.189.000 đồng vào năm 2017 cho Công ty

✚ **Về nguồn thu từ Xây dựng:**

Năm 2016, doanh thu từ việc xây dựng các công trình cơ bản đạt 32.052.000.000 đồng. Tính đến tháng 11 năm 2017, doanh thu từ xây dựng công trình đạt xấp xỉ 20 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty đang tiếp tục tham gia đấu thầu hàng loạt những công trình cỡ vừa và được nhiều chủ đầu tư tin tưởng giao cho các công trình cỡ nhỏ. Ước tính doanh thu của năm 2017 đạt hơn 30 tỷ đồng.

Năm 2018, Công ty có dự định triển khai dự án đầu tư xây dựng một khu đô thị mới, ngoài ra, tiếp tục tham gia đấu thầu các công trình cỡ vừa và thực hiện liên danh để tham gia

đấu thầu các công trình lớn.

Chỉ tiêu Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế Công ty xây dựng cho năm 2017 giảm so với năm 2016 do vốn ngân sách đầu tư công địa phương năm 2017 cắt giảm so với năm 2016, trong đó giảm trực tiếp vào ngành xây dựng. Các công trình sửa chữa vừa sẽ cắt giảm danh mục để dành vốn cho công tác sửa chữa thường xuyên.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính tính đến thời điểm hiện tại

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2017	Thực hiện đến tháng 11/2017	% thực hiện đến tháng 11/2017 so với kế hoạch năm 2017
1	Doanh thu thuần (triệu đồng)	55.000	32.500	59,09%
2	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	96	60	62,50%
3	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	0,17	0,18	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	0,77	0,49	-

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch
Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty
Không có.

16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Tận dụng lợi thế về nguồn vốn, nguồn nhân công, quỹ đất; cùng với kinh nghiệm sản xuất kinh doanh dày dặn nhằm tìm kiếm mở rộng những ngành nghề kinh doanh khác, khai thác triệt để các nguồn lực để tăng lợi nhuận cho Công ty.

Tập trung đầu tư thích đáng kể cả nguồn nhân lực và máy móc thiết bị duy tu cho lĩnh vực sửa chữa thường xuyên với những giải pháp như: Cải tiến kỹ thuật (công nghiệp); cải tiến cơ chế quản lý; tuyển dụng, luân chuyển cán bộ, đào tạo và đào tạo lại lao động để nâng cao năng suất lao động và chất lượng duy tu và bảo đảm giữ được đơn đặt hàng của Nhà nước cho Công ty một cách ổn định, lâu dài.

Chủ động trong công tác tìm kiếm việc làm, chủ trương nắm vững các mối quan hệ công việc trong địa bàn tỉnh, hướng tới phát triển công việc kinh doanh ra địa bàn của địa phương khác, mở rộng quy mô hoạt động Công ty ngày càng lớn mạnh.

Nâng cao chất lượng hoạt động, khẳng định thương hiệu trong kinh doanh. Mục tiêu đưa

doanh nghiệp trở thành một trong những Công ty xây dựng có uy tín lớn trong địa bàn tỉnh, từ đó

Đưa mô hình Công ty Mẹ - con vào hoạt động và khai thác triệt để những lợi thế của mô hình này, những kết quả đạt được sẽ làm nền tảng cho việc xây dựng những mô hình kinh doanh khác của Công ty.

Đưa cổ phiếu Công ty lên Sàn giao dịch chứng khoán,

Nâng cao chất lượng lao động thông qua tuyển dụng, đào tạo. Tiến hành kiện toàn lại bộ máy Công ty nhằm đạt được hiệu quả công việc cao nhất

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 04 (bốn) Thành viên Hội đồng quản trị

Bảng 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không điều hành
2	Nguyễn Thị Vĩnh	Thành viên Hội đồng quản trị	Điều hành
3	Phạm Hữu Huân	Thành viên Hội đồng quản trị	Điều hành
4	Vy Văn Dân	Thành viên Hội đồng quản trị	Điều hành
5	Trương Văn Trung	Thành viên Hội đồng quản trị	Điều hành

✚ **Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:**

❖ Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch HĐQT

1. Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 21/10/1976
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
5. Số CMND: 080964316 Ngày cấp: 06/6/2015 Nơi cấp: Lạng Sơn
6. Địa chỉ hiện tại: Số nhà 94, ngõ 12, đường Đèo Giang, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngành xây dựng cầu đường bộ
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
<i>Từ T3/2000 đến T12/2000</i>	<i>Kỹ sư, Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/2001 đến T8/2002</i>	<i>Kỹ sư – Phòng thiết kế Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T9/2002 đến T12/2003</i>	<i>Kỹ sư – Phó phòng thiết kế 1 Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/2004 đến T6/2007</i>	<i>Phó phòng Khảo sát thiết kế 1 Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T7/2007 đến T7/2009</i>	<i>Trưởng phòng Khảo sát Thiết kế 1 Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T8/2009 đến T3/2016</i>	<i>Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Tư vấn và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T4/2016 đến nay</i>	<i>Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn: số lượng 482.960 cổ phần, chiếm 40% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không.
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có.
14. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Nguyễn Thị Vĩnh –Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Vĩnh
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 10/10/1969
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
5. Số CMND: 082153230 Ngày cấp: 14/12/2007 Nơi cấp: Lạng Sơn

6. Địa chỉ hiện tại: Khối 9, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Đại học Ngành Xây dựng cầu - đường
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
<i>Từ T2/1990 đến T4/1991</i>	<i>Cán bộ kỹ thuật đội Công trình, Đoạn quản lý đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T5/1991 đến T2/1992</i>	<i>Cán bộ kỹ thuật Hạt 10 Pắc Khuông, Đoạn quản lý đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T3/1992 đến T12/1993</i>	<i>Cán bộ, Phòng Kế hoạch Kỹ thuật, Đoạn quản lý đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/1994 đến T8/1995</i>	<i>Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính, Đoạn quản lý đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T9/1995 đến T12/1996</i>	<i>Cán bộ, Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Vật tư, Đoạn quản lý đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/1997 đến T12/2002</i>	<i>Nhân viên phòng Kế hoạch, Đoạn quản lý đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/2003 đến T7/2003</i>	<i>Nhân viên phòng Quản lý Giao thông, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T8/2003 đến T11/2007</i>	<i>Phó phòng Quản lý Giao thông, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ tỉnh Lạng Sơn</i>
<i>Từ T12/2007 đến T2/2008</i>	<i>Phó phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T3/2008 đến T12/2008</i>	<i>Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/2009 đến T6/2014</i>	<i>Trưởng phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T7/2014 đến nay</i>	<i>Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T9/2009 đến nay</i>	<i>Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

11. Sở hữu cổ phiếu của cá nhân và người có liên quan trong công ty:

- Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần, chiếm 0,25% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu: số lượng 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan: Không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Các khoản nợ đối với công ty: Không

14. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Phạm Hữu Tuấn – Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Phạm Hữu Tuấn

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 19/08/1979

4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

5. Địa chỉ hiện tại: Số 75a, đường Đèo Giang, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn

6. Số CMND: 082236994 Ngày cấp: 23/7/2010 Nơi cấp: Lạng Sơn

7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngành Xây dựng cầu đường

8. Quá trình công tác:

<i>Thời gian</i>	<i>Đơn vị công tác</i>
<i>Từ T9/2005 đến T12/2005</i>	<i>Kỹ sư Giao thông, Công ty CP Xây dựng 668</i>
<i>Từ T1/2006 đến T3/2007</i>	<i>Cán bộ kỹ thuật, Công ty CP Xây dựng 668</i>
<i>Từ T11/2007 đến T12/2008</i>	<i>Nhân viên phòng Khảo sát – Thiết kế, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông</i>
<i>Từ T1/2009 đến T12/2009</i>	<i>Phó phòng Khảo sát thiết kế, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông</i>
<i>Từ T1/2010 đến T9/2010</i>	<i>Trưởng phòng tư vấn 2, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông</i>
<i>Từ T10/2010 đến T12/2010</i>	<i>Phó Giám đốc, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông</i>
<i>Từ T1/2011 đến T3/2016</i>	<i>Phó Giám đốc – Kiêm trưởng phòng tư vấn 2, Công ty CP Tư vấn Xây dựng Giao thông Cửa Đông</i>
<i>Từ T4/2016 đến nay</i>	<i>Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 13.900 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn: 402.440 cổ phần, chiếm 33,33% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Vy Văn Dân – Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Vy Văn Dân
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 08/10/1982
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không
5. Địa chỉ hiện tại: Thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
6. Số CMND: 081005267 Ngày cấp: 17/3/2016 Nơi cấp: Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
8. Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác
<i>Từ T7/2004 đến T8/2005</i>	<i>Nhân viên, Hạt 7 Văn Quan, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T9/2005 đến T11/2007</i>	<i>Nhân viên, Hạt 1 Thành phố, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T12/2007 đến T4/2009</i>	<i>Cán bộ kỹ thuật, Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T5/2009 đến T5/2011</i>	<i>Hạt phó, Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T6/2011 đến T9/2012</i>	<i>Phó trưởng Chi nhánh phụ trách Hạt 4 Lộc Bình, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T10/2012 đến T7/2014</i>	<i>Phó phụ trách Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty</i>

	<i>Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T8/2014 đến T9/2014</i>	<i>Trưởng Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T9/2014 đến T10/2014</i>	<i>Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T11/2014 đến T12/2015</i>	<i>Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T1/2016 đến nay</i>	<i>Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn.</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 1.200 cổ phần, chiếm 0,1% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: số lượng 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Trương Văn Trung – Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Trương Văn Trung
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 26/6/1976
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không
5. Địa chỉ hiện tại: Thôn Bản Viên, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn
6. Số CMND: 081025942 Ngày cấp: 02/11/2015 Nơi cấp: Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Cao đẳng – Xây dựng cầu đường bộ
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
Từ T7/1997 đến T6/2011	Lái xe, Hạt 6 Trảng Định, Đoạn Quản lý đường bộ Lạng Sơn
Từ T7/2011 đến T9/2002	Lái xe, Đội Xe Máy, Đoạn Quản lý đường bộ Lạng Sơn.
Từ T10/2002 đến T5/2005	Lái xe, Phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn
Từ T6/2005 đến T12/2006	Công nhân, Đội công trình, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn
Từ T1/2007 đến T8/2007	Công nhân viên, Đội công trình, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.
Từ T/2007 đến T1/2008	Nhân viên, Phòng Kỹ thuật chất lượng, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.
Từ T2/2008 đến T2/2008	Đội phó phụ trách đội Công trình 2, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.
Từ T3/2008 đến T3/2009	Đội phó Đội Công trình 26, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn
Từ T4/2009 đến T4/2009	Đội phó Đội Công trình 26, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T5/2009 đến T4/2013	Phó phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T5/2013 đến T8/2014	Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T9/2014 đến T2/2016	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T3/2016 đến T6/2016	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T7/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Quản lý

Giao thông

10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 02 Thành viên Ban kiểm soát

Bảng 15: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	
1	Hoàng Văn Hưng	Trưởng ban kiểm soát	
2	Hoàng Thị Dương	Ủy viên Ban Kiểm soát	
3	Nguyễn Đăng Thung	Ủy viên Ban Kiểm soát	

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:

❖ Ông Hoàng Văn Hưng- Trưởng ban kiểm soát

1. Họ và tên: Hoàng Văn Hưng
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 25/9/1984
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không
5. Số CMND: 080827029 Ngày cấp: 01/4/2003 Nơi cấp: Lạng Sơn
6. Địa chỉ hiện tại: Ngõ 14, đường Mỹ Sơn, phường. Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Đại học - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
Từ T12/2007 đến T8/2007	Công nhân – Đội Công trình 1, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T9/2007 đến T10/2007	Nhân viên, Phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T11/2007 đến T11/2007	Nhân viên, phòng Kỹ thuật chất lượng, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T12/2007 đến T3/2009	Nhân viên phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T4/2009 đến T12/2011	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T1/2012 đến T4/2013	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên phòng Kỹ thuật Chất lượng, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T5/2013 đến T9/2013	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T10/2013 đến T1/2014	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T2/2014 đến T3/2014	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T4/2014 đến T12/2015	Trưởng Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T1/2016 đến T2/2016	Trưởng Ban kiểm soát kiêm Phó phụ trách Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T3/2016 đến T3/2016	Trưởng Ban kiểm soát kiêm Phó Chi nhánh Hạt 6 huyện Tràng Định, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn
Từ T4/2016 đến T4/2017	Trưởng Ban kiểm soát kiêm Phó phụ trách phòng Kế

	<i>hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T5/2017 đến nay</i>	<i>Trưởng Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát, Trưởng Phòng Kế hoạch Kỹ thuật – Vật tư
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Hoàng Thị Dương – Thành viên ban kiểm soát**

1. Họ và tên: Hoàng Thị Dương
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 26/07/1972
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không
5. Số CMND: 080884264 Ngày cấp: 25/11/2009 Nơi cấp: Lạng Sơn
6. Địa chỉ hiện tại: Số 07/2, đường Đèo Giang, phường Chi Lăng, TP Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
<i>Từ T10/1990 đến T12/1990</i>	<i>Công nhân Hạng 1 thị xã Lạng Sơn, Đoàn Quản lý đường bộ Lạng Sơn</i>
<i>Từ T01/1991 đến T12/1996</i>	<i>Nhân viên đánh máy chữ, Đoàn Quản lý đường bộ Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/1997 đến T12/1997</i>	<i>Nhân viên phòng Tổ chức, Đoàn Quản lý đường bộ</i>

	Lạng Sơn	
Từ T1/1998 đến T9/2002	Nhân viên phòng Tổ chức Hành chính, Đoàn Quản lý đường bộ Lạng Sơn	
Từ T10/2002 đến T12/2002	Nhân viên phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn	
Từ T1/2003 đến T9/2004	Nhân viên Kế toán, Đội Xe – Máy, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn	
Từ T10/2004 đến T8/2005	Nhân viên Thống kê kế toán, Đội Xe – Máy, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn	
Từ T9/2005 đến T11/2007	Nhân viên phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.	
Từ T12/2007 đến T12/2008	Thủ quỹ phòng Kế toán thống kê, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn	
Từ T1/2009 đến T3/2009	Nhân viên phòng Kế toán thống kê, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn	
Từ T4/2009 đến T12/2011	Nhân viên phòng Kế toán thống kê, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	
Từ T1/2012 đến T3/2014	Nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	
Từ T4/2012 đến T7/2014	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	
Từ T8/2014 đến T8/2015	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó phòng Tổ chức – Hành chính, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	
Từ T9/2015 đến T11/2015	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó Chi nhánh Cửa hàng Vật liệu Xây dựng Giao thông và Giới thiệu Sản phẩm, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	
Từ T12/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Phó Chi nhánh Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn	

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát, Phó Chi nhánh Hạt

1 Thành phố

10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 1.500 cổ phần, chiếm 0,12% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Nguyễn Đăng Thung –Thành viên ban kiểm soát**

1. Họ và tên: Nguyễn Đăng Thung
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 08/10/1965
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 082207498 Ngày cấp: 13/7/2009 Nơi cấp: Lạng Sơn
6. Địa chỉ hiện tại: 162a Bà Triệu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Cao đẳng – Xây dựng cầu đường bộ
8. Quá trình công tác:

<i>Thời gian</i>	<i>Đơn vị công tác</i>
<i>Từ T1/2001 đến T2/2003</i>	<i>Công nhân làm đường giao thông, Đội 2, Công ty công trình Giao thông I Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T3/2003 đến T9/2006</i>	<i>Công nhân, Hạt 1 Thành phố, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn.</i>
<i>Từ T10/2006 đến T10/2007</i>	<i>Công nhân duy tu, Hạt 1 Thành phố, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Lạng Sơn</i>
<i>Từ T11/2007 đến T3/2009</i>	<i>Cán bộ Kỹ thuật Hạt 1 Thành phố, Công ty Quản lý và Sửa chữa đường bộ Lạng Sơn</i>
<i>Từ T4/2009 đến T5/2009</i>	<i>Cán bộ Kỹ thuật Hạt 1 Thành phố, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T6/2009 đến T11/2011</i>	<i>Nhân viên Kỹ thuật, Phòng Quản lý Giao thông, Công</i>

	<i>ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T12/2011 đến T12/2011</i>	<i>Nhân viên Phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/2012 đến T3/2014</i>	<i>Nhân viên Kỹ thuật, Phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T4/2014 đến nay</i>	<i>Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên Kỹ thuật, Phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát, Phó phòng Quản lý Giao thông
 10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
 11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 700 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
 12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
 14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
 15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
3. **Ban Giám đốc**

Bảng 16: Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ	
1	Phạm Hữu Tuấn	Giám đốc	
2	Nguyễn Thị Vĩnh	Phó Giám đốc	
3	Vy Văn Dân	Phó Giám đốc	
4	Lê Văn Cử	Phó Giám đốc	
5	Trần Thị Mai Hân	Kế toán trưởng	

Sơ yếu lý lịch của Giám đốc và các cán bộ quản lý

❖ **Ông Phạm Hữu Tuân – Giám đốc**

Xem Mục 1, Phần II – Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

❖ **Bà Nguyễn Thị Vĩnh – Phó Giám đốc**

Xem Mục 1, Phần II – Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

❖ **Ông Vy Văn Dân – Phó Giám đốc**

Xem Mục 1, Phần II – Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT

❖ **Ông Lê Văn Cử - Phó Giám đốc**

1. Họ và tên: Lê Văn Cử
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 15/01/1980
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 080993607 Ngày cấp: 21/12/2015 Nơi cấp: Lạng Sơn
6. Địa chỉ hiện tại: 260 đường Nguyễn Phi Khanh, P.Tam Thanh, TP Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
8. Quá trình công tác:

<i>Thời gian</i>	<i>Đơn vị công tác</i>
<i>Từ T4/2004 đến T10/2005</i>	<i>Nhân viên, Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Trường Xuân</i>
<i>Từ T11/2005 đến T4/2006</i>	<i>Công nhân gas, Chi nhánh xăng dầu Lạng Sơn</i>
<i>Từ T5/2006 đến T3/2009</i>	<i>Nhân viên phòng Kinh doanh, Chi nhánh xăng dầu Lạng Sơn</i>
<i>Từ T4/2010 đến T3/2012</i>	<i>Phụ trách kỹ thuật, Công ty TNHH Lâm Sản Hoàng Anh</i>
<i>Từ T4/2012 đến T9/2012</i>	<i>Nhân viên bán hàng, Công ty TNHH Máy tính & Truyền thông Thiên Trường.</i>
<i>Từ T10/2012 đến T12/2012</i>	<i>Nhân viên phòng Kinh doanh tổng hợp, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T1/2013 đến T1/2014</i>	<i>Nhân viên phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T2/2014 đến T10/2014</i>	<i>Phó phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

<i>Từ T11/2014 đến T4/2015</i>	<i>Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý Giao thông, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T5/2015 đến hiện tại</i>	<i>Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần, chiếm 0,017% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Trần Thị Mai Hân – Kế toán trưởng**

1. Họ và tên: Trần Thị Mai Hân
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 20/9/1972
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không
5. Số CMND: 082020866 Ngày cấp: 20/4/2005 Nơi cấp: Lạng Sơn
6. Địa chỉ hiện tại: Khu tập thể giao thông, đường Chùa Tiên, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn
7. Trình độ chuyên môn: Trung cấp – Kế toán tài vụ
8. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
<i>Từ T9/2009 đến T4/2011</i>	<i>Nhân viên phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T5/2011 đến T10/2011</i>	<i>Phụ trách phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T11/2011 đến T6/2014</i>	<i>Phó trưởng phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần</i>

	<i>Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T7/2014 đến T2/2016</i>	<i>Phó phụ trách phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>
<i>Từ T3/2016 đến nay</i>	<i>Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn</i>

9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng phòng Tài chính – kế toán (Kế toán trưởng)
10. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần, chiếm 0,017% vốn điều lệ
 - Sở hữu đại diện: 00 cổ phần, chiếm 00% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan: Không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
15. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.

Hiện nay, Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát của Công ty đều chưa đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Cụ thể, Trưởng Ban kiểm soát của Công ty không phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và chưa làm việc chuyên trách tại công ty. Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty không phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên (quy định áp dụng đối với Công ty đại chúng do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ). Công ty cam kết sẽ cơ cấu lại cho phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ quy định Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty sẽ sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng và tuân thủ Luật Doanh nghiệp. Trong thời gian chưa sửa Điều lệ, cam kết thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;
2. BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Lạng Sơn;

Lạng Sơn, ngày ... tháng ... năm 2017

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG LẠNG SƠN



CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN ANH TUẤN

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA



TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN THỊ THU HƯƠNG